

# Ngành ngân hàng với cuộc chiến chống lạm phát

**PGS.TS. NGUYỄN ĐÌNH TỰ**  
TBT Tạp chí Ngân hàng



Năm 2007, tỷ lệ lạm phát ở nước ta lên 12,63%, chỉ số giá tiêu dùng 5 tháng đầu năm 2008 tăng 15,96% (tháng 1 tăng 2,38%, tháng 2 tăng 3,56%, tháng 3 tăng 2,99%, tháng 4 tăng 2,20% và tháng 5/2008 tăng 3,91%). Nhìn vào những số liệu trên cho thấy tháng 4/2008 lạm phát có dấu hiệu dịu xuống, sau khi Chính phủ và các cơ quan chức năng thực hiện hàng loạt các biện pháp được cho là quyết liệt, song tháng 5/2008 lại tăng.

Xin điểm lại những việc chính của cuộc đấu tranh kiềm chế lạm phát ở nước ta từ đầu năm 2008.

## **Bối cảnh trong nước và quốc tế:**

Từ cuối năm 2007 và sau 2 tháng đầu năm 2008, nguy cơ lạm phát tăng cao và đã khiến các nhà quản lý vĩ mô lo lắng. Mặt khác, trong thời gian này thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản đều có vấn đề. Tình trạng đầu cơ và kinh doanh theo “bầy đàn” làm cho giá hàng loạt các loại cổ phiếu và bất động sản đều ở tình trạng “bong bóng”. Xin trích bài phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khoá 12 về nguyên nhân gây lạm phát: “Lượng tiền cung ứng và dư nợ tín dụng tăng mạnh từ cuối năm 2007 tiếp tục gây áp lực trực tiếp đến lạm phát”, trong đó dư nợ cho vay khá lớn, để đầu tư kinh doanh chứng khoán và bất động sản của các NHTM cũ là một trong những tác nhân gây tăng lạm phát. Cùng với đó là luồng vốn nước ngoài (bao gồm FDI và kiều hối...) đổ vào Việt Nam tăng mạnh, trong khi quản lý nhà nước trong lĩnh vực này còn lúng túng. Trong khi đó, kinh tế thế giới

nói chung và kinh tế Mỹ (nền kinh tế lớn nhất thế giới) cũng đang gặp phải khó khăn. Vụ đổ bê tông nhà đất ở Mỹ buộc Chính phủ và Ngân hàng Trung ương Mỹ phải ra tay cứu trợ. Giá cả thế giới tăng, trong đó đặc biệt là giá xăng, dầu, sắt thép, vàng biến động bất thường, chưa từng xảy ra ở mức cao như vậy.

## **Ứng phó của Việt Nam:**

- Động tác đầu tiên là việc điều chỉnh dự trữ bắt buộc đối với các TCTD của NHNN theo Quyết định số 187/2008/QĐ-NHNN ngày 16/1/2008. Theo tinh thần quyết định này, dự trữ bắt buộc của các TCTD tăng thêm 1% so với trước. Đây có lẽ là tác động mạnh nhất đến các NHTM. Nhiều NHTM (nhất là NHTM cổ phần) bắt đầu gặp khó khăn về khả năng thanh khoản, tăng cường huy động vốn, và cuộc đua lãi suất bắt đầu từ đó, đồng thời một số NHTM lớn (chủ yếu là NHTM NN) tăng lãi suất cho vay trên thị trường liên Ngân hàng.

- Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 75/TTg-KTTH ngày 15/1/2008, NHNN đã triển khai thực hiện một loạt biện pháp, trong đó:

+ Ngày 30/1/2008, ban hành Quyết định số 305/QĐ-NHNN về điều chỉnh lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam là 8,75% và Quyết định số 306/QĐ-NHNN về điều chỉnh lãi suất tái cấp vốn và lãi suất chiết khấu, theo đó lãi suất tái cấp vốn là 7,5% và lãi suất chiết khấu là 6,0%/năm. NHNN vẫn duy trì thị trường mở, với việc cung ứng 20.000 tỷ đồng để hỗ trợ các TCTD giải quyết tình trạng mất cân đối vốn khả dụng tạm thời, song những Ngân hàng nhỏ

vẫn không thể tiếp cận được với thị trường này vì không đủ điều kiện (không có nguồn vốn để dự trữ giấy tờ có giá).

Đồng thời NHNN mở rộng biên độ mua bán ngoại tệ của các TCTD so với tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường liên Ngân hàng từ (0,75% lên 1%, kết hợp với điều hành linh hoạt tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường liên Ngân hàng và sử dụng tiền rút về từ lưu thông để mua ngoại tệ tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước...

+ Ngày 1/2/2008, NHNN ban hành Quyết định số 03/QĐ-NHNN về việc cho vay, chiết khấu giấy tờ có giá để đầu tư và kinh doanh chứng khoán. Theo đó, quy định đầy đủ, rõ ràng và chặt chẽ các điều kiện các TCTD được cho vay chiết khấu giấy tờ có giá để đầu tư kinh doanh chứng khoán, và quy định về hệ số rủi ro cho vay, chiết khấu giấy tờ có giá để đầu tư kinh doanh chứng khoán thuộc nhóm tài sản "C6" có hệ số rủi ro là 250%, tỷ lệ cho vay theo mục đích này không vượt quá 20% vốn tự có. Quyết định số 03 nêu trên thay thế cho chỉ thị số 03/2007/CT-NHNN ngày 28/5/2007 của NHNN về kiểm soát quy mô chất lượng tín dụng và cho vay đầu tư, kinh doanh chứng khoán và một số văn bản liên quan khác là sự thay thế một mệnh lệnh hành chính bằng một quy định pháp luật với những ràng buộc về điều kiện cần và đủ trong việc cho vay kinh doanh đầu tư chứng khoán. Những NHTM nào đáp ứng được những quy định của NHNN thì tiếp tục cho vay, những Ngân hàng cho vay vượt mức 20% thì phải thực hiện các biện pháp giảm hoặc tăng vốn điều lệ và những NHTM không đủ điều kiện thì không được cho vay.

Việc NHNN ban hành chỉ thị 03 và Quyết định 03 nêu trên tuy có làm cho thị trường chứng khoán chững lại, một số nhà kinh doanh, đầu tư chủ yếu bằng vốn vay ngân hàng sẽ gặp khó khăn, song đó là biện pháp giảm tăng trưởng nóng và giảm cả tăng trưởng "bong bóng" trong điều kiện thị trường chứng khoán Việt Nam còn đang mới. Và đó là những giải pháp kịp thời.

- Tiếp theo, ngày 13/2/2008, NHNN ban hành Quyết định số 346/QĐ-NHNN về việc phát hành tín phiếu Ngân hàng Nhà nước bắt buộc với tổng giá trị tín phiếu phát hành là 20.300 tỷ đồng, kỳ hạn 364 ngày (một năm), lãi suất 7,8%/ năm, ngày phát hành 17/3/2008. Tín phiếu NHNN được phân bổ cho 41 Ngân hàng thương mại theo quy mô tỷ trọng vốn huy động bằng đồng Việt Nam (4 NHTM Nhà nước, 28 NHTM cổ phần, 7 Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, 2 Ngân hàng liên doanh và công ty tài chính Dầu khí). Đó là những Ngân hàng vẫn còn khá dồi dào nguồn vốn. Nhưng sau khi chấp hành quy định tăng dự trữ bắt buộc và mua tín phiếu bắt buộc theo quy định này làm cho một số NHTM đã khó khăn nay lại khó khăn hơn, trong khi trước đó đã "mạnh tay" đầu tư vào thị trường chứng khoán và bất động sản. Cuộc đua lãi suất trở nên quyết liệt

hơn. Chính vì vậy, tháng 2/2008, NHNN phải ra chỉ thị số 02, yêu cầu các TCTD không được huy động lãi suất tiết kiệm với lãi suất vượt quá 12%/năm, đồng thời Hiệp hội Ngân hàng đã tổ chức thoả thuận giữa các hội viên thực hiện mức lãi suất không quá 11%/năm.

Chỉ thị số 02 nêu trên là cần thiết và đó là việc sử dụng "bàn tay Nhà nước" trong những điều kiện cụ thể để giữ cho thị trường ổn định.

Một lần nữa, NHNN lại phải sử dụng văn bản mang tính hành chính trong bối cảnh chạy đua lãi suất, tranh thủ huy động vốn để, làm cho thị trường tiền tệ đã nóng lại thêm nóng thêm, thậm chí bị rối thì đó là việc cần thiết.

Lãi suất huy động của các NHTM thực hiện theo chỉ thị số 02 của NHNN chính là trần lãi suất do NHNN chỉ đạo. Trong khuôn khổ trần lãi suất đó, thời gian đầu, các NHTM có thuận lợi trong việc xử lý các mức lãi suất cụ thể cùng với các "chiêu" khuyến mãi nên mức lãi suất huy động thường trên 12%, thậm chí có nơi lên đến 13-14%/năm. Tuy vậy, nhiều Ngân hàng vẫn không đủ nguồn vốn để cho vay, một số Ngân hàng, chủ yếu là NHTMCP có quy mô nhỏ vẫn còn trong tình trạng thiếu khả năng thanh khoản, phải "chạy đôn chạy đáo" để vay, trong khi đó những Ngân hàng này vẫn không đủ điều kiện tiếp cận thị trường mở, nhưng NHNN chưa kịp thời thực hiện các biện pháp tháo gỡ.

Ngày 9 tháng 3 năm 2008, NHNN đã có văn bản triển khai kế hoạch số 2597/KH-NHNN về "thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản 75/TTg-KTTH ngày 15 tháng 1 năm 2008 và số 319/TTg-KTTH ngày 3 tháng 3 năm 2008 "về tăng cường các biện pháp kiểm chế lạm phát năm 2008" với những nội dung cụ thể, bao gồm từ việc hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động ngân hàng; tăng cường công tác thanh tra giám sát (cụ thể là Chỉ thị số 03/2008/CT-NHNN ngày 22/4/2008 "về việc tăng cường công tác thanh tra giám sát của NHNN"); những biện pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, tỉ giá như: xây dựng phương án điều hành tỉ giá năm 2008, xây dựng cơ chế kiểm soát luồng vốn nước ngoài; tiếp tục bổ sung hoàn thiện cơ chế điều hành dự trữ bắt buộc, lãi suất, tái cấp vốn, nghiệp vụ thị trường mở; xây dựng phương án điều hành chính sách tiền tệ và tín dụng để cả năm đạt mục tiêu tăng trưởng tín dụng và tổng phương tiện thanh toán không vượt quá 30%...

Với những biện pháp chỉ đạo đồng bộ và khá quyết liệt phù hợp với sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ cùng với diễn biến của thị trường trong và ngoài nước, NHNN đã phát tín hiệu một cách rõ ràng, nhất quán đối với việc kiểm soát chặt chẽ tiền tệ, vì vậy ngay trong quý I/2008, đã có những kết quả nhất định như: rút về khoảng 40.000 tỷ đồng để mua 1,5 tỷ USD góp phần giảm bớt sức ép từ nguồn cung ngoại tệ dư thừa cho các NHTM (Tuy nhiên sau một thời gian tỷ giá ngoại tệ lại

vào tình trạng đảo chiều, giá USD tăng, cầu ngoại tệ tăng và NHNN lại phải can thiệp). Mặt bằng lãi suất được kiểm soát ở mức hợp lý (lãi suất cho vay trên thị trường liên Ngân hàng phổ biến ở mức 8%-10%/năm, lãi suất huy động VND của TCTD phổ biến ở mức 1%/tháng, lãi suất cho vay ngắn hạn khoảng 11%-13%/năm, cho vay trung và dài hạn ở mức 14% -16%/năm, lãi suất USD được điều chỉnh tăng từ 0,11%- 1,29%/năm).

Kết quả rõ nhất trong quý I/2008 là tổng phương tiện thanh toán chỉ tăng bằng khoảng 1/2 tốc độ tăng so với cùng kỳ năm trước, hoạt động tín dụng của các NHTM được kiểm soát chặt chẽ hơn dẫn đến tỉ lệ lạm phát của tháng 4/2008 ở mức 2,2% (tuy nhiên tháng 5/2008 lại tăng ở mức 3,91%, tăng dư nợ tháng 5/2008 lên 18%).

Việc NHNN áp dụng chính sách tiền tệ thắt chặt tiền tệ là thực hiện theo sự chỉ đạo của Chính phủ, được các chuyên gia nước ngoài (cả IMF và ADB) cho là đúng. Xin trích ý kiến của ông Hisatsugu Furukwa, chuyên gia về chính sách tiền tệ Văn phòng hợp tác quốc tế Nhật Bản JICA đăng trên Thời báo kinh tế Việt Nam số 120 ngày 29/5/2008: *“Định hướng của chính sách là đúng và NHNN áp dụng tất cả những biện pháp có thể trong khuôn khổ chính sách tiền tệ mặc dù có một số ý kiến chưa đồng ý về thời điểm và mức độ áp dụng... Hiện tại, việc áp dụng chính sách thắt chặt tiền tệ là hợp lý...”*.

Việc tỷ lệ lạm phát trong tháng 5 tăng 3,91% có nhiều nguyên nhân, trong đó các biện pháp thắt chặt tiền tệ được sử dụng trong 4 tháng đầu năm có lẽ vẫn chưa phát huy hiệu quả như mong muốn dư nợ tín dụng vẫn tăng mạnh, việc quản lý luồng vốn nước ngoài vẫn còn lúng túng, việc quản lý thị trường giá cả còn bất cập để xảy ra tình trạng đầu cơ làm cho một số mặt hàng sốt ảo, tăng giá mạnh như: lương thực, xi măng... Và đặc biệt là nhập siêu tăng mạnh. Đó vẫn là nguyên nhân từ việc tổ chức thực hiện và sự phối kết hợp giữa các Bộ, Ngành trong việc triển khai các biện pháp kiềm chế lạm phát theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Để tiếp tục cuộc chiến chống lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, ngày 16/5/2008, NHNN ban hành Quyết định số 16/QĐ-NHNN “về cơ chế điều hành lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam”, Quyết định số 1099/QĐ-NHNN “về lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam”, Quyết định số 1098/QĐ-NHNN “về lãi suất tái cấp vốn và lãi suất chiết khấu”.

Quyết định số 16 nêu trên là một sự đổi mới cơ bản trong việc điều hành lãi suất của NHNN, chính thức dỡ bỏ trần lãi suất 12%/năm để thực hiện cơ chế lãi suất theo các quy định của pháp luật và đó là thực hiện theo cơ chế thị trường. Sau hơn nửa tháng với thời gian chưa đủ dài để kiểm nghiệm, nhưng các TCTD trong nước đã tỏ thái độ ủng hộ cơ chế điều hành lãi suất hiện nay của NHNN.

Đến nay, vốn huy động của các TCTD vẫn tăng chậm, một số Ngân hàng vẫn còn khó khăn về khả năng thanh khoản.... Nhưng theo cách điều hành



lãi suất như hiện nay là phù hợp và chủ động. Có điều, NHNN vẫn phải tiếp tục nắm diễn biến của thị trường và có giải pháp điều hành phù hợp, hiệu quả, đó là:

- ◆ Nắm chắc diễn biến về khả năng thanh khoản của NHTM để có biện pháp ứng phó kịp thời, không để bất kỳ Ngân hàng nào mất khả năng chi trả;

- ◆ Tiếp tục kiểm soát tăng dư nợ tín dụng một cách chặt chẽ, phải kết hợp áp dụng cả công cụ thị trường và biện pháp hành chính (nếu cần) để dư nợ tín dụng của NHTM không vượt quá 30%;

- ◆ Xem xét việc điều chỉnh lãi suất cơ bản một cách hợp lý để cả Ngân hàng Thương mại và doanh nghiệp đều chịu được, không để tăng trưởng giảm dưới 7% theo mục tiêu mà Quốc hội thông qua tại kỳ họp tháng 5/2008 vừa qua; kiểm soát chặt chẽ hơn việc vay nợ nước ngoài (bao gồm cả cho vay mở L/C) để góp phần kiềm chế nhập siêu...

**Để kết luận cho bài viết này, xin đề cập mấy vấn đề sau đây:**

- *Thứ nhất*, việc kiểm soát lạm phát ở Việt Nam hiện nay khác xa so với việc kiểm soát lạm phát cuối những năm 80 và đầu những năm 90 của thế kỷ trước, vì nước ta đang trong quá trình hội nhập và mở cửa, tác động từ bên ngoài là rất lớn và việc thực hiện các biện pháp cần có độ trễ nhất định. Mặt khác, ngoài sự quyết tâm của ngành Ngân hàng, vẫn đòi hỏi phải có sự phối hợp đồng bộ, có hiệu quả của các cấp các ngành thì mới phát huy hiệu quả như mong muốn. Như Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trả lời chất vấn ngày 31/5/2008 tại kỳ họp tháng 5/2008 vừa qua “Không thể giảm nhanh lạm phát chỉ với những nỗ lực chủ quan... để đưa lạm phát xuống phải có thời gian”.

- *Thứ hai*, xin trích dẫn bài Chính sách kiềm chế lạm phát của Việt Nam sẽ nắm trong vài tháng tới, đăng trên báo Tiền phong số 144 thứ tư ngày 28/5/2008, trong đó có trả lời của ông Alanin Cany, Chủ tịch Phòng thương mại Châu Âu tại Việt Nam với hãng thông tin Blorbezyg xung quanh chính sách kiềm chế lạm phát ở Việt Nam “chúng ta cần chờ 2 hoặc 3 tháng nữa trước khi có thể thấy tác động đầu tiên của các biện pháp được Chính phủ triển khai” ■